

Số: /2024/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO 4
ngày 17/9/2024

THÔNG TƯ

Quy định về giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Y tế;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định về giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc, Hội đồng giám định tư pháp theo vụ việc và việc thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế.

Điều 2. Giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế

Giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế được quy định tại Thông tư này, bao gồm các lĩnh vực: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; y, dược cổ truyền; thiết bị y tế; dược, mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số, sức khỏe sinh sản và các lĩnh vực y tế khác theo quy định của pháp luật; không bao gồm lĩnh vực giám định pháp y và giám định pháp y tâm thần.

Chương II
NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC, TỔ CHỨC GIÁM
ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC, HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP
VỤ VIỆC TRONG LĨNH VỰC Y TẾ

Điều 3. Người giám định tư pháp theo vụ việc

1. Tiêu chuẩn lựa chọn người giám định tư pháp theo vụ việc: Công chức, viên chức, người lao động trong lĩnh vực y tế đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 18 của Luật Giám định tư pháp.

2. Công nhận, hủy bỏ công nhận, đăng tải danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc tại Bộ Y tế:

a) Trước ngày 30 tháng 11 hằng năm, căn cứ vào nhu cầu thực tế của hoạt động giám định tư pháp vụ việc trong lĩnh vực y tế, các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế có trách nhiệm rà soát, lựa chọn, lập danh sách người có đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này gửi Thanh tra Bộ. Danh sách đề nghị công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, gồm các thông tin sau: Họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; nơi công tác; trình độ chuyên môn; lĩnh vực chuyên môn; kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn và hoạt động giám định tư pháp.

b) Thanh tra Bộ tổng hợp danh sách đề nghị công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc do các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế đề xuất, trình Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quyết định trước ngày 31 tháng 12 hằng năm. Danh sách công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc của Bộ Y tế được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế và gửi Bộ Tư pháp để lập danh sách chung.

c) Trường hợp có sự thay đổi thông tin liên quan đến người giám định tư pháp theo vụ việc đã công bố, các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế rà soát và có văn bản đề nghị điều chỉnh danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc gửi Thanh tra Bộ tổng hợp trình Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định điều chỉnh danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc.

Quyết định điều chỉnh danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế và gửi Bộ Tư pháp để cập nhật danh sách chung.

d) Hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc được áp dụng đối với người giám định tư pháp theo vụ việc không còn đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này hoặc theo nhu cầu công việc, các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế có văn bản gửi Thanh tra Bộ để trình Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc.

Quyết định hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế và gửi Bộ Tư pháp để cập nhật danh sách chung.

3. Việc công nhận, hủy bỏ công nhận, đăng tải danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc tại địa phương:

a) Hằng năm, căn cứ vào nhu cầu thực tế của hoạt động giám định tư pháp vụ việc trong lĩnh vực y tế, Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế lập danh sách đề nghị công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc gửi Sở Y tế;

b) Sở Y tế tổng hợp danh sách đề nghị công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế của địa phương gửi Sở Tư pháp. Sở Tư pháp tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) ban hành quyết định công nhận người giám định theo vụ việc trong lĩnh vực y tế.

Quyết định công nhận người giám định theo vụ việc trong lĩnh vực y tế được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và gửi Bộ Tư pháp để lập danh sách chung.

c) Trường hợp có sự thay đổi liên quan đến người giám định tư pháp theo vụ việc đã công bố, Sở Y tế tổng hợp và gửi Sở Tư pháp để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định điều chỉnh công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế.

Quyết định điều chỉnh công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và gửi Bộ Tư pháp để lập danh sách chung.

d) Hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc được áp dụng đối với người giám định tư pháp theo vụ việc không còn đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này hoặc theo nhu cầu công việc, Sở Y tế có văn bản gửi Sở Tư pháp để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc.

Quyết định hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và gửi Bộ Tư pháp để cập nhật danh sách chung.

Điều 4. Tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

1. Điều kiện đối với tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc:

a) Có đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 19 của Luật Giám định tư pháp;

b) Theo lĩnh vực giám định được quy định tại Điều 2 Thông tư này, các tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc đảm bảo điều kiện về cán bộ chuyên môn, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho việc thực giám định tư pháp theo vụ việc.

2. Công nhận, đăng tải tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc tại Bộ Y tế:

a) Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế đủ điều kiện theo khoản 1 Điều này có văn bản gửi Thanh tra Bộ đề nghị công bố tổ chức giám định tư pháp vụ việc trong lĩnh vực y tế, gồm các thông tin sau: Tên tổ chức; số, ngày, tháng, năm thành lập; địa chỉ tổ chức; lĩnh vực chuyên môn; kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn và hoạt động giám định tư pháp.

b) Thanh tra Bộ tổng hợp danh sách các đơn vị đề nghị công bố tổ chức giám định tư pháp vụ việc trong lĩnh vực y tế trình Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quyết định công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế.

Quyết định công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế và gửi Bộ Tư pháp để cập nhật danh sách chung.

3. Công nhận, đăng tải tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc tại địa phương:

a) Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế đủ điều kiện theo khoản 1 Điều này có văn bản gửi Sở Y tế đề nghị công bố tổ chức giám định tư pháp vụ việc trong lĩnh vực y tế.

b) Sở Y tế tổng hợp danh sách các đơn vị đề nghị công bố tổ chức giám định tư pháp vụ việc trong lĩnh vực y tế ở địa phương gửi Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở lĩnh vực y tế.

Quyết định công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở lĩnh vực y tế được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và gửi Bộ Tư pháp để cập nhật danh sách chung.

Điều 5. Hội đồng giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế

1. Hội đồng giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế tại Bộ Y tế do Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định thành lập.

2. Hội đồng giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế tại Sở Y tế do Giám đốc Sở Y tế quyết định thành lập.

3. Hội đồng giám định tư pháp theo vụ việc tại các tổ chức giám định tư pháp vụ việc trong lĩnh vực y tế do Thủ trưởng cơ quan được công bố là tổ chức giám định tư pháp vụ việc quyết định thành lập.

CHƯƠNG III THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC TRONG LĨNH VỰC Y TẾ

Điều 6. Tiếp nhận trung cầu giám định tư pháp vụ việc

1. Tiếp nhận trung cầu giám định tư pháp theo vụ việc ở Bộ Y tế:

Bộ Y tế tiếp nhận và thực hiện việc giám định tư pháp theo trung cầu của người trung cầu giám định (cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng) ở cấp Trung ương; giám định lại lần thứ hai theo quy định tại Điều 30 Luật Giám định.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định trung cầu của người trung cầu giám định, Thanh tra Bộ phối hợp với các đơn vị chuyên

môn liên quan tham mưu đề xuất Bộ Y tế cụ thể việc tiếp nhận hoặc từ chối thực hiện giám định. Trường hợp từ chối thực hiện giám định thì phải nêu rõ lý do.

2. Tiếp nhận trung cầu giám định tư pháp theo vụ việc ở Sở Y tế:

Sở Y tế tiếp nhận và thực hiện việc giám định tư pháp theo trung cầu của người trung cầu giám định (cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng) ở cấp địa phương.

Giám đốc Sở Y tế giao cho 01 bộ phận chuyên môn thuộc Sở Y tế tham mưu việc tiếp nhận trung cầu giám định thuộc thẩm quyền.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận được quyết định trung cầu của người trung cầu giám định, Sở Y tế có trách nhiệm xem xét việc tiếp nhận hoặc từ chối thực hiện giám định. Trường hợp từ chối thực hiện giám định thì phải nêu rõ lý do.

3. Tiếp nhận trung cầu giám định tư pháp theo vụ việc ở các tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc:

Các tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc tiếp nhận, thực hiện trung cầu giám định của người trung cầu giám định; tiếp nhận, thực hiện yêu cầu giám định của người yêu cầu giám định.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định trung cầu giám định hoặc văn bản yêu cầu giám định, Thủ trưởng của tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc có trách nhiệm xem xét việc tiếp nhận hoặc từ chối trung cầu giám định, yêu cầu giám định. Trường hợp từ chối thực hiện giám định thì phải nêu rõ lý do.

Điều 7. Từ chối thực hiện giám định

Bộ Y tế, Sở Y tế và tổ chức giám định theo vụ việc có quyền từ chối thực hiện giám định tư pháp trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 11, điểm b khoản 1 Điều 24 và Điều 34 của Luật Giám định tư pháp hoặc nội dung trung cầu, yêu cầu giám định không thuộc lĩnh vực y tế quy định tại Điều 2 Thông tư này.

Điều 8. Quy trình giám định theo vụ việc trong lĩnh vực y tế

Việc giám định theo trung cầu, yêu cầu trong lĩnh vực y tế được thực hiện theo các bước như sau:

1. Giao nhận hồ sơ, đối tượng giám định, thông tin, tài liệu, đồ vật, mẫu vật liên quan.
2. Xây dựng kế hoạch thực hiện giám định.
3. Thực hiện giám định.
4. Kết luận giám định.
5. Bàn giao kết luận giám định.
6. Lập, lưu và bảo quản hồ sơ giám định.

Điều 9. Giao nhận hồ sơ, đối tượng giám định, thông tin, tài liệu, đồ vật, mẫu vật liên quan

1. Người thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc phối hợp với người trung cầu, yêu cầu giám định để giao, nhận hồ sơ, đối tượng giám định, thông tin, tài liệu, đồ vật, mẫu vật liên quan (nếu có).

2. Việc giao, nhận hồ sơ, đối tượng giám định, thông tin, tài liệu, đồ vật, mẫu vật liên quan (nếu có) được thực hiện bằng hình thức trực tiếp phải lập thành biên bản theo biểu mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này hoặc nhận qua dịch vụ bưu chính.

3. Trường hợp hồ sơ, đối tượng giám định, thông tin, tài liệu, đồ vật, mẫu vật liên quan (nếu có) được niêm phong thì trước khi mở phải kiểm tra kỹ niêm phong và lập biên bản mở niêm phong theo biểu mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này. Tổ chức thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc, người thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc có quyền từ chối nhận nếu phát hiện niêm phong bị rách hoặc có dấu hiệu bị thay đổi.

Điều 10. Xây dựng kế hoạch thực hiện giám định

1. Trên cơ sở nội dung trung cầu, yêu cầu giám định và hồ sơ, đối tượng giám định, thông tin, tài liệu kèm theo, Hội đồng giám định xác định sơ bộ nội dung chuyên môn, công việc cần thực hiện; yêu cầu người trung cầu giám định cung cấp bổ sung hồ sơ, đối tượng giám định, thông tin, tài liệu cần thiết cho việc giám định trong trường hợp chưa được cung cấp đầy đủ.

2. Hội đồng giám định phân công nhiệm vụ của các thành viên.

3. Lập kế hoạch thực hiện giám định bao gồm các nội dung cơ bản sau đây:

a) Đối tượng, nội dung cần giám định; thời gian dự kiến hoàn thành việc giám định;

b) Phương pháp thực hiện giám định, các quy chuẩn chuyên môn được áp dụng;

c) Xác định nội dung cần thuê đơn vị chuyên môn phục vụ cho việc giám định (nếu cần thiết);

d) Dự kiến phương tiện, vật tư, trang thiết bị được sử dụng (nếu có);

đ) Dự kiến chi phí cần cho việc thực hiện giám định; tạm ứng và thanh toán chi phí giám định;

e) Điều kiện cần thiết khác cho việc thực hiện giám định.

4. Tổ chức thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc, người thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc lập hồ sơ đề nghị tạm ứng chi phí giám định và gửi người trung cầu, yêu cầu giám định. Người trung cầu, yêu cầu giám định có trách nhiệm xem xét và thực hiện việc tạm ứng theo đề nghị cho tổ chức, cá nhân thực hiện giám định theo quy định của pháp luật.

Cơ quan trung cầu giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế chịu trách nhiệm chi trả chi phí giám định tư pháp theo Điều 36 của Luật Giám định tư pháp.

Điều 11. Thực hiện giám định tư pháp vụ việc trong lĩnh vực y tế

1. Việc thực hiện giám định tư pháp vụ việc trong lĩnh vực y tế được tiến hành như sau:

a) Nghiên cứu, phân tích kỹ hồ sơ trung cầu, đối tượng giám định và các thông tin, tài liệu, đồ vật, mẫu vật liên quan (nếu có) được người trung cầu, yêu cầu giám định đã giao, cung cấp;

b) Xác định rõ đối tượng, những nội dung giám định cần xem xét, đánh giá;

c) Tiến hành so sánh, đối chiếu các thông tin, tài liệu với quy định của pháp luật, quy định chuyên môn về y tế hoặc đối tượng cần giám định hoặc đồ vật, mẫu vật được trung cầu;

d) Đưa ra nhận xét, đánh giá, nêu ý kiến kết luận cụ thể, rõ ràng về vấn đề hoặc đối tượng cần giám định theo trung cầu, yêu cầu giám định;

đ) Xây dựng, ban hành bản kết luận giám định;

e) Lập hồ sơ giám định.

2. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng giám định cần lấy ý kiến chuyên môn, kết quả thực nghiệm, xét nghiệm bổ sung của các tổ chức, cơ quan chuyên môn khác, kể cả các cơ quan, tổ chức nước ngoài để phục vụ việc giám định theo quy định. Hội đồng giám định trao đổi và thống nhất với đại diện Cơ quan trung cầu giám định.

3. Thực hiện và trả lời kết quả giám định theo đúng thời hạn yêu cầu; trong trường hợp cần thiết phải có thêm thời gian để thực hiện giám định thì phải kịp thời có văn bản thông tin cho Cơ quan trung cầu giám định biết.

4. Lập hồ sơ giám định, lưu hoặc bàn giao cho người trung cầu giám định đồ vật, mẫu vật giám định, tài liệu liên quan đến vụ việc giám định.

Điều 12. Kết luận giám định

1. Bản kết luận giám định trong lĩnh vực y tế được thực hiện theo biểu mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều 3 và Điều 4 Thông tư này được trung cầu giám định thì ngoài chữ ký, họ và tên của người giám định, bản kết luận giám định trong lĩnh vực y tế còn phải được người đứng đầu của cơ quan, đơn vị, tổ chức ký tên, đóng dấu của cơ quan, đơn vị đó. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được trung cầu, yêu cầu giám định phải chịu trách nhiệm về kết luận giám định của mình.

Trường hợp Hội đồng giám định tư pháp do Bộ Y tế quyết định thành lập thì Bộ trưởng Bộ Y tế ký xác nhận thành viên Hội đồng giám định tư pháp và đóng dấu Bộ Y tế vào bản kết luận giám định.

Trường hợp Hội đồng giám định tư pháp do Sở Y tế quyết định thành lập thì Giám đốc Sở Y tế ký xác nhận thành viên Hội đồng giám định tư pháp và đóng dấu Sở Y tế vào bản kết luận giám định.

Trường hợp Hội đồng giám định tho Thủ trưởng tổ chức thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc thành lập thì Thủ trưởng tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ký xác nhận thành viên Hội đồng giám định tư pháp và đóng dấu của tổ chức vào bản kết luận giám định.

4. Khi hoàn thành bản kết luận giám định, tổ chức, cá nhân thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc, Hội đồng giám định lập hồ sơ đề nghị cơ quan, người trung cầu giám định thanh toán, chi trả chi phí cần cho việc thực hiện giám định theo quy định của pháp luật về chi phí giám định.

Điều 13. Bàn giao kết luận giám định

1. Bàn giao kết luận giám định thực hiện giữa đại diện Hội đồng giám định, đại diện Thanh tra Bộ hoặc Sở Y tế (nếu cần thiết trong trường hợp trung cầu giám định tại địa phương) và đại diện cơ quan trung cầu giám định.

a) Đối với Hội đồng giám định tư pháp do Bộ Y tế quyết định thành lập:

Hội đồng giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Bộ Y tế sau khi ban hành kết luận giám định phải có văn bản gửi Thanh tra Bộ kèm theo bản kết luận giám định để chuẩn bị bàn giao cho Cơ quan trung cầu giám định.

Thanh tra Bộ sẽ thông báo cho đại diện Cơ quan trung cầu giám định để xác định thời gian bàn giao kết luận giám định. Việc bàn giao được lập biên bản theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Đối với Hội đồng giám định tư pháp do Sở Y tế quyết định thành lập:

Hội đồng giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Sở Y tế sau khi ban hành kết luận giám định phải có văn bản gửi Thanh tra Sở kèm theo bản kết luận giám định để chuẩn bị bàn giao cho Cơ quan trung cầu giám định.

Thanh tra Sở sẽ thông báo cho đại diện Cơ quan trung cầu giám định để xác định thời gian bàn giao kết luận giám định. Việc bàn giao được lập biên bản theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

c) Đối với Hội đồng giám định do Thủ trưởng tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc thành lập:

Hội đồng giám định tư pháp thuộc tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc thông báo cho đại diện Cơ quan trung cầu giám định để xác định thời gian bàn giao kết luận giám định. Việc bàn giao được lập biên bản theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này, báo cáo kết quả thực hiện giám định về Bộ Y tế hoặc Sở Y tế theo phân cấp quản lý.

3. Trường hợp đối tượng giám định là tài liệu điều tra, vật chứng hoặc vật chứng còn lại sau khi giám định của vụ án hoặc trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu bằng văn bản của người trung cầu giám định thì cá nhân, tổ chức thực hiện giám định bàn giao và trả lại sau khi hoàn thành việc giám định. Việc bàn giao, nhận lại đối tượng giám định phải lập thành biên bản theo biểu mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 14. Lập, bảo quản, lưu trữ hồ sơ giám định tư pháp

1. Hồ sơ giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực tư pháp thuộc nhóm Hồ sơ giải quyết các vụ việc trong hoạt động quản lý chuyên môn nghiệp vụ được lập, bảo quản, lưu trữ theo quy định của pháp luật về giám định tư pháp, quy định pháp luật về văn thư, lưu trữ và quy định của cơ quan, đơn vị thực hiện giám định.

2. Hội đồng giám định có trách nhiệm lập hồ sơ giám định bao gồm các tài liệu chính sau đây:

a) Quyết định trung cầu giám định, Quyết định trung cầu giám định bổ sung (nếu có), Quyết định trung cầu giám định lại (nếu có) và đối tượng giám định, thông tin, tài liệu, mẫu vật liên quan hoặc mẫu so sánh gửi kèm theo (nếu có);

b) Văn bản phân công, cử người thực hiện giám định tư pháp hoặc Quyết định thành lập Hội đồng giám định;

c) Biên bản giao, nhận hồ sơ trung cầu, đối tượng giám định; biên bản mở niêm phong hồ sơ, tài liệu, đồ vật (nếu có);

d) Kế hoạch giám định; phân công nhiệm vụ giám định (nếu có)

đ) Văn bản ghi nhận quá trình thực hiện giám định (nếu có);

e) Kết luận giám định;

g) Hồ sơ, tài liệu, chứng từ liên quan đến việc sử dụng dịch vụ phục vụ việc giám định tư pháp (nếu có);

h) Biên bản giao nhận kết luận giám định; giao trả đối tượng giám định (nếu có);

i) Tài liệu khác liên quan đến việc giám định (nếu có).

3. Sau khi kết thúc vụ việc giám định hoàn thành việc giám định, Hội đồng giám định có trách nhiệm bàn giao hồ sơ giám định cho cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ quản lưu giữ và bảo quản theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Hồ sơ giám định của Hội đồng giám định được bàn giao cho đơn vị có thành viên là Chủ tịch Hội đồng.

Cơ quan, tổ chức, đơn vị nhận bàn giao hồ sơ giám định tư pháp có trách nhiệm bảo quản, lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ và theo quy định của Bộ Y tế.

4. Hồ sơ giám định tư pháp có thể được khai thác, sử dụng như sau:

a) Cơ quan, tổ chức, đơn vị nhận bàn giao hồ sơ giám định tư pháp quy định tại khoản 3 Điều này có trách nhiệm xuất trình hồ sơ giám định khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

b) Người đã thực hiện giám định được khai thác, sử dụng hồ sơ giám định tư pháp để phục vụ việc tham gia hoạt động tố tụng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người yêu cầu giám định.

c) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 15. Thời hạn giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế

Thời hạn giám định trong lĩnh vực y tế thực hiện theo quy định tại Điều 26a của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp. Thời hạn của từng bước trong quy trình giám định được quy định tại sơ đồ quy trình giám định trong lĩnh vực tư pháp ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 16. Chế độ, chính sách đối với người, tổ chức thực hiện giám định tư pháp trong lĩnh vực y tế

1. Người thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc được hưởng chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp theo quy định.

2. Người thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế hoàn thành tốt nhiệm vụ giám định hoặc tích cực tham gia hoạt động giám định thì được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị của người thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc có trách nhiệm bảo đảm thời gian và các điều kiện cần thiết khác cho việc thực hiện giám định của cơ quan, tổ chức mình.

Điều 17. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Tại Bộ Y tế:

a) Các đơn vị được trực tiếp trưng cầu hoặc được giao thực hiện giám định tư pháp vụ việc trong lĩnh vực y tế hoặc đơn vị có thành viên là Chủ tịch Hội đồng giám định ở Bộ Y tế có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thực hiện giám định khi hoàn thành việc giám định trước ngày 15 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, gửi báo cáo hoạt động giám định trong năm theo biểu mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư này về Thanh tra Bộ để tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

b) Trước ngày 30 tháng 12 hằng năm, Thanh tra Bộ tổng kết, đánh giá về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực y tế trình Bộ trưởng Bộ Y tế.

2. Tại địa phương:

a) Trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, đơn vị được trực tiếp trưng cầu hoặc được giao thực hiện giám định tư pháp, đơn vị có thành viên là Chủ tịch Hội đồng giám định có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về kết quả thực hiện giám định về Sở Y tế để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Bộ Y tế theo biểu mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư này về Thanh tra Bộ để tổng hợp.

b) Trước ngày 20 tháng 12 hằng năm, Sở Y tế tổng kết, đánh giá về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực tư pháp ở địa phương và đề xuất Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khen thưởng (nếu có) và gửi báo cáo Bộ Y tế.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng ... năm 2024.

Điều 19. Quy định chuyển tiếp

1. Người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực y tế đã được công nhận theo quy định của pháp luật trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, còn đáp ứng đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Thông tư này, khoản 1 Điều 19 của Luật Giám định tư pháp thì không phải thực hiện lại việc công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc theo quy định của Thông tư này.

2. Các quyết định trưng cầu giám định được tiếp nhận và thực hiện giám định trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành mà chưa ban hành kết luận giám định thì tiếp tục thực hiện giám định theo quy định tại Thông tư này.

Điều 20. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong quản lý giám định tư pháp trong lĩnh vực y tế

1. Tại Bộ Y tế:

a) Thanh tra Bộ là đơn vị đầu mối giúp Bộ trưởng Bộ Y tế tổ chức thực hiện công tác giám định tư pháp trong lĩnh vực y tế, có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn hoặc có liên quan tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật về giám định y tế; phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ giám định tư pháp cho người giám định tư pháp trong lĩnh vực y tế;

Thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá và báo cáo về hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực y tế;

Đề xuất, thực hiện chế độ thi đua khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức giám định tư pháp vụ việc trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật;

Các nhiệm vụ khác theo quy định của Thông tư này.

b) Trách nhiệm của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế:

Tham mưu, đề xuất nội dung hoặc hướng dẫn áp dụng quy chuẩn chuyên môn trong hoạt động giám định, việc thực hiện giám định ở chuyên ngành hoặc lĩnh vực chuyên môn thuộc phạm vi chức năng;

Xây dựng nguồn nhân lực làm giám định thuộc lĩnh vực quản lý;

Chuẩn bị và chịu trách nhiệm về nội dung, tài liệu bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ giám định ở lĩnh vực chuyên môn thuộc phạm vi chức năng;

Phối hợp với Thanh tra Bộ, cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ giám định cho đội ngũ người làm giám định trong lĩnh vực y tế;

Tổ chức thực hiện việc lập, bảo quản, lưu trữ hồ sơ giám định;

Đề xuất khen thưởng đối với người làm giám định thuộc đơn vị mình;

Thực hiện việc thông tin, báo cáo theo quy định tại Thông tư này;

Thực hiện các nhiệm vụ khác quy định tại Thông tư này.

2. Tại địa phương:

a) Sở Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về y tế ở địa phương và có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người giám định tư pháp trong lĩnh vực y tế ở địa phương;

Đề xuất và thực hiện chế độ thi đua khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức giám định y tế theo quy định của pháp luật;

Hàng năm, báo cáo Bộ Y tế (qua Thanh tra Bộ) về tổ chức, hoạt động giám định thuộc lĩnh vực quản lý chuyên môn của mình ở địa phương.

b) Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế:

Tham mưu, đề xuất nội dung hoặc hướng dẫn áp dụng quy chuẩn chuyên môn trong hoạt động giám định, việc thực hiện giám định ở chuyên ngành hoặc lĩnh vực chuyên môn thuộc phạm vi chức năng;

Xây dựng nguồn nhân lực làm giám định thuộc lĩnh vực của cơ quan, đơn vị;

Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ giám định cho đội ngũ người làm giám định trong lĩnh vực y tế của cơ quan, đơn vị;

Tổ chức thực hiện việc lập, bảo quản, lưu trữ hồ sơ giám định;

Đề xuất khen thưởng đối với người làm giám định thuộc đơn vị mình;

Thực hiện việc thông tin, báo cáo theo quy định tại Thông tư này;

Thực hiện các nhiệm vụ khác quy định tại Thông tư này.

3. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về giám định tư pháp thực hiện theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Y tế (qua Thanh tra Bộ) để xem xét, hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Y tế;
- Lưu: VT, Thanh tra Bộ.

BỘ TRƯỞNG

Đào Hồng Lan